

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2025/TLST- KDTM, ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N; địa chỉ: Số 02, đường H, phường C, quận Đ (nay là phường V), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hồ Việt A - Chức vụ: Giám đốc - Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 01/12/2022).

Người được ông Hồ Việt A ủy quyền lại: Ông Lê Văn B - Chức vụ: Phó Giám đốc - Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 15/6/2025).

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Số 28, đường V, Phường M, thành phố V (nay là phường C), tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH Q; địa chỉ: Số 43, đường Đ, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Phương D - Chức vụ: Giám đốc

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Hoàng Minh T, sinh năm 1992 và bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1992; cùng nơi cư trú: Ấp T, xã P, huyện L (nay là xã L), tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về nợ vay và nghĩa vụ thanh toán:**

- Các bên đồng thừa nhận, tính đến ngày 26/8/2025 Công ty TNHH Q (bị đơn) còn nợ Ngân hàng N (nguyên đơn) số tiền 20.178.533.574 đồng (*hai mươi tỷ một trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ba mươi ba ngàn năm trăm bảy mươi bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc 17.620.000.000 đồng (*mười bảy tỷ sáu trăm hai mươi triệu đồng*); nợ lãi trong hạn 1.893.847.452 đồng (*một tỷ tám trăm chín mươi ba triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi hai đồng*); nợ lãi quá hạn 606.064.438 đồng (*sáu trăm lẻ sáu triệu không trăm sáu mươi bốn ngàn bốn trăm ba mươi tám đồng*); phí phạt chậm trả lãi 58.621.683 đồng (*năm mươi tám triệu sáu trăm hai mươi một ngàn sáu trăm tám mươi ba đồng*).

- Các bên tự thỏa thuận, Công ty TNHH Q (bị đơn) có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N (nguyên đơn) số tiền 20.178.533.574 đồng (*hai mươi tỷ một trăm bảy mươi tám triệu năm trăm ba mươi ba ngàn năm trăm bảy mươi bốn đồng*) bao gồm tiền gốc và lãi (theo Hợp đồng tín dụng số: 7300-LAV-202400388 ngày 22/4/2024; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng ngày 07/11/2024 và các Giấy nhận nợ số 7300-LDS-202401184 ngày 22/04/2024; Giấy nhận nợ số 7300-LDS-202401185 ngày 22/04/2024; Giấy nhận nợ số 7300-LDS-202401195 ngày 23/04/2024 và Giấy nhận nợ số 7300-LDS-202401198 ngày 23/04/2024).

- Các bên tự thỏa thuận, Công ty TNHH Q (bị đơn) có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh cho Ngân hàng N (nguyên đơn) từ ngày 27/8/2025 theo mức lãi suất nợ quá hạn được quy định trong Hợp đồng tín dụng; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng và các Giấy nhận nợ nêu trên, cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ.

- Các bên tự thỏa thuận, trường hợp Công ty TNHH Q (bị đơn) không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng N (tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số: 7300LCL202400263 ngày 22/4/2024).

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Các bên tự thỏa thuận, Công ty TNHH Q (bị đơn) tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 64.089.000 đồng (*sáu mươi bốn triệu không trăm tám mươi chín ngàn đồng*).

- Ngân hàng N không phải chịu án phí sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 63.841.000 đồng (*sáu mươi ba triệu tám trăm bốn mươi một ngàn đồng*) mà Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, theo biên lai thu tiền số 0000879 ngày 25/7/2025, được hoàn trả lại cho Ngân hàng N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- VKSND KV-Vĩnh Long;
- Cơ quan THADS có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng